Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

GLOBAL RECOGNITION & ACCREDITATION
WORLD'S BEST SCHOOL PRIZES TOP 10 FINALIST 2026 | Google for Education Reference School | STEM

BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP02

Class Assignment Report - Grade 1A

*(Tuần/week: **5** Từ ngày/From **14/09/2026** đến ngày/To **18/09/2026**)*
*GVCN/ Homeroom Teacher: **Phạm Thị Thi***

Thứ - Ngày Day - Date	Tiết Period	Môn học Subject	Nội dung học tập Lesson Details	Dặn dò Preparation Notes
Thứ Hai ***Monday*** **14/09/2026**	**1**	**Tiếng Việt**	Bài 16: M m N n - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	2	**English**	Course Book 1 | Unit 3: This is my nose! | Lesson 2 | Pages: 21	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	3	**English**	Course Book 1 | Unit 3: This is my nose! | Lesson 3 | Pages: 22	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	4	**STEAM Lab**	Dụng cụ vắt cam bằng tay	Chuẩn bị kéo và bút màu
	5	**STEAM Lab**	Dụng cụ vắt cam bằng tay	Chuẩn bị kéo và bút màu
	6	**Nghệ thuật sáng tạo**	ÂM NHẠC: Vui đón chị Hằng	Mang theo bình nước cá nhân
	7	**Nghệ thuật sáng tạo**	ÂM NHẠC: Vui đón chị Hằng	Mang theo bình nước cá nhân
	8	**Tiếng Việt**	Bài 16: M m N n - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	9	**Hệ thống đại sứ**		
Thứ Ba ***Tuesday*** **15/09/2026**	**1**	**Toán**	Bài 4: So sánh số - Tiết 4	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**Giáo dục thể chất**	Bài 4: Điểm số, báo cáo đơn giản - Học cách điểm số theo hàng ngang. - Học cách báo cáo sĩ số đơn giản cho giáo viên khi bắt đầu tiết học. - Ôn tập tổng hợp Đội hình đội ngũ.	- Mặc đồng phục GDTC, mang giày thể thao phù hợp. - Mang bình nước cá nhân. - Đảm bảo sức khỏe; báo giáo viên nếu cần hỗ trợ.
	3	**Giáo dục thể chất**	Bài 4: Điểm số, báo cáo đơn giản - Học cách điểm số theo hàng ngang. - Học cách báo cáo sĩ số đơn giản cho giáo viên khi bắt đầu tiết học. - Ôn tập tổng hợp Đội hình đội ngũ.	- Mặc đồng phục GDTC, mang giày thể thao phù hợp. - Mang bình nước cá nhân. - Đảm bảo sức khỏe; báo giáo viên nếu cần hỗ trợ.
	4	**Tiếng Việt**	Bài 17: G g Gi gi - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)



	5	**Tiếng Việt**	Bài 17: G g Gi gi - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	6	**AI & Digital Innovation**	Mô hình thuyền buồm	
	7	**AI & Digital Innovation**	Mô hình thuyền buồm	
	8	**Tiếng Việt**	Bài 18: Gh gh Nh nh - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	9	**Không gian học tập**		
Thứ Tư *Wednesday* 16/09/2026	**1**	**Math**	Bài 5. Mấy và mấy	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	2	**Math**	Bài 5. Mấy và mấy	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	3	**Tự nhiên & Xã hội**	Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình	SGK TNXH 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	4	**Tiếng Việt**	Bài 18: Gh gh Nh nh - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	5	**Tiếng Việt**	Bài 19: Ng ng Ngh ngh - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	6	**Bơi**	Thổi bong bóng bằng miệng - Thổi bong bóng 3–5 lần liên tiếp, không hoảng sợ khi nước chạm mặt.	- Chuẩn bị đồ bơi, kính bơi, khăn tắm và đồ thay. - Mang đầy đủ vật dụng cá nhân cần thiết. - Đảm bảo sức khỏe; tuân thủ quy định an toàn hồ bơi.
	7	**Bơi**	Thổi bong bóng bằng miệng - Thổi bong bóng 3–5 lần liên tiếp, không hoảng sợ khi nước chạm mặt.	- Chuẩn bị đồ bơi, kính bơi, khăn tắm và đồ thay. - Mang đầy đủ vật dụng cá nhân cần thiết. - Đảm bảo sức khỏe; tuân thủ quy định an toàn hồ bơi.
	8	**Tiếng Việt**	Bài 19: Ng ng Ngh ngh - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	9	**Hệ thống đại sứ**		
Thứ Năm *Thursday* 17/09/2026	**1**	**English (Expat)**	P1 — Unit 3: This is my nose! | Lesson 1 | Pages: 20	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	2	**Global Perspectives**	Lesson 1.1 Who are my family members?: Talk about family members who live elsewhere (p. 13)	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)



	3	**Global Perspectives**	Lesson 1.1 Who are my family members?: Talk about family members who live elsewhere (p. 13)	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	4	**Tiếng Việt**	Bài 20: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	5	**Global Citizen Competencies**	Bài 5: Đôi tai ngoan biết lắng nghe	Thực hành hoạt động về nhà
	6	**Wellbeing**	Bài 5: Sự sợ hãi không làm tớ lùi bước	Thực hành hoạt động về nhà
	7	**English**	Course Book 1 | Unit 3: This is my nose! | Lesson 5 | Pages: 24	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	8	**English**	Course Book 1 | Unit 3: This is my nose! | Lesson 5 | Pages: 24	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	9	**Không gian học tập**		
Thứ Sáu ***Friday*** **18/09/2026**	**1**	**Toán**	Bài 5: Mấy và mấy - Tiết 1	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**Toán**	Bài 5: Mấy và mấy - Tiết 2	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	3	**Tiếng Việt**	Bài 20: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	4	**Tiếng Việt**	Luyện tập củng cố các kĩ năng	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	5	**English (Expat)**	P2 — Unit 3: This is my nose! | Lesson 4 | Pages: 23	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	6	**English (Expat)**	P3 — Unit 3: This is my nose! | Lesson 6 | Pages: 25	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	7	**English (Expat)**	P4 — Unit 3: This is my nose! | Lesson 6 | Pages: 25	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	8	**Tiếng Việt**	Luyện tập củng cố các kĩ năng	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	9	**HĐTNHN**		

